MẪU BÁO CÁO

(Kèm theo Văn bản số

/UBND ngày / /2021 của UBND tỉnh)

Cơ quan, tô chức, đơn vị	CỌNG HOA XA HỌI CHU NGHIA VIỆT NAM		
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc		
Số: /	, ngày tháng năm		

BÁO CÁO

Kết quả triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập

- 1. Quá trình chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện quy định về kê khai tài sản, thu nhập
 - Phạm vi, đặc điểm tổ chức, hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị;
 - Các văn bản pháp luật áp dụng;
 - Các văn bản chỉ đạo, đôn đốc của cấp trên;
- Các văn bản cơ quan, đơn vị đã triển khai như: Kế hoạch, phương án, tổ chức tuyên truyền.....

2. Kết quả thực hiện kê khai tài sản, thu nhập

- Kết quả kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập (TSTN):

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	Số LIỆU
I	Kê khai tài sản, thu nhập		
1	Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị phải tổ chức thực hiện việc kê khai TSTN (nếu chỉ có 01 đơn vị thì ghi 01, trường hợp có các đơn vị trực thuộc thì ghi tổng số đơn vị trực thuộc đồng thời liệt kê cụ thể tên các đơn vị trực thuộc)	CQTCĐV	1
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập (ghi tương tự mục 1)	CQTCĐV	1
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100%
3	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này (ghi tương tự mục 1, 2)	CQTCĐV	1
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100%
4	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	3
5	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	1

II	Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	СQТСÐV	
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	
3	Tổng số bản kê khai	Bån kê khai	
4	Số bản kê khai đã được công khai	Bån kê khai	
	Tỷ lệ so với tổng số bản kê khai	%	
5	Số bản kê khai đã được công khai theo hình thức niêm yết	Bản kê khai	
	Tỷ lệ so với số bản kê khai đã được công khai	%	
6	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản kê khai	
	Tỷ lệ so với số bản kê khai đã được công khai	%	

- Kết quả khác (nếu có)

3. Đánh giá chung và kiến nghị.

- Các mặt thuận lợi, khó khăn, vướng mắc khi triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; giải pháp để chủ động hoặc đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc.
 - Những nội dung quy định cần hướng dẫn cụ thể hơn.
 - Các ý kiến khác./.

Nơi nhận:

Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị Ký tên, đóng dấu